

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG CẢI THIỆN TÍCH CỰC

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Nhà đầu tư tiếp tục chọn lọc các mã vốn hóa vừa phải đang có tín hiệu bật tăng từ nền hỗ trợ cứng với sự tham gia chủ động của dòng tiền và giải ngân từng phần với mục tiêu đầu tư ngắn hạn.
BÁN	Nhà đầu tư có thể xem xét tận dụng các nhịp tăng điểm của thị trường để thực hiện bán chốt lời từng phần các vị thế ngắn hạn trong danh mục, vùng cản quan trọng 1.290-1.300 điểm.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

KBC

MUA

↑ 8,33%

VND32.500

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** TTCK Mỹ tăng điểm trong phiên ngày thứ Tư (19/2), với chỉ số S&P 500 lập kỷ lục phiên thứ hai liên tiếp.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Sự tích cực của dòng tiền, với mức độ lan tỏa rộng từ nhóm bluechip đến các mã nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, giúp VN-Index tiến gần ngưỡng 1.290 điểm. Khối ngoại cũng ghi nhận mua ròng trở lại trong phiên thị trường khởi sắc. Với trạng thái tâm lý hưng phấn như trên, cơ hội tiến đến vùng kháng cự xa được mở rộng trở lại cho VN-Index. Tuy nhiên, vẫn không loại trừ rủi ro có thể xuất hiện nhịp điều chỉnh quanh vùng kháng cự gần 1.300 điểm. Với tính chất thị trường phân hóa mạnh giữa các nhóm cổ phiếu, nhà đầu tư có có tỷ trọng tiền mặt lớn vẫn có thể xem xét mở các vị thế mua trading T+.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	44.627,59	0,16	4,90
S&P 500	6.144,15	0,24	4,46
Nasdaq	20.056,25	0,07	3,86
VIX	15,27	-0,52	-11,99
DAX	22.433,63	-1,80	12,68
FTSE 100	8.712,53	-0,62	6,60
CAC40	8.110,54	-1,17	9,89
Hang Seng	22.716,71	-0,99	13,24

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	NEUTRAL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	65,17	BUY
MACD (12,26)	6,99	BUY
ADX (14)	18,15	BUY
SMA5	1.277,17	BUY
SMA20	1.263,64	BUY
SMA50	1.260,58	BUY
SMA100	1.260,22	BUY
SMA200	1.261,64	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Phiên hôm qua, nhà đầu tư cũng nghiên ngẫm biên bản cuộc họp tháng 1 của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) mới được công bố. Biên bản này tiếp tục cho thấy giới chức Fed muốn có thêm bước tiến về giảm lạm phát mới tiếp tục cắt giảm lãi suất, và họ cũng đang lo lắng về ảnh hưởng từ các kế hoạch thuế quan của ông Trump đối với lạm phát.
- Giá dầu thô tăng do mối lo gián đoạn nguồn cung ở Nga và Mỹ, trong lúc nhà đầu tư chờ thêm thông tin mới về đàm phán kết thúc chiến tranh Nga - Ukraine.
- Trong sáng 19/2, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, TP HCM.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) công bố kết quả kinh doanh năm 2024 với tổng doanh thu đạt hơn 2.239 tỷ đồng, trong đó, doanh thu hoạt động đầu tư vốn vào công ty con chiếm 2.198 tỷ đồng, còn lại 2,6 tỷ đồng từ doanh thu hoạt động nghiệp vụ. Lợi nhuận sau thuế của VNX đạt 2.203 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2023, đồng thời cao kỷ lục. Nếu tính bình quân mỗi ngày, VNX thu lãi hơn 6 tỷ đồng.
- **DHC:** CTCP Đông Hải Bến Tre vừa thông báo chốt quyền trả cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền. Ngày đăng ký cuối cùng là 10/03/2025. Với tỷ lệ thực hiện là 10%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cp được nhận 1.000 đồng. Thời gian chi trả dự kiến vào 09/04/2025.
- **VSC:** Sau khi mua vào gần 1,24 triệu cổ phiếu VSC, Vietinbank Capital đã nâng tỷ lệ sở hữu tại Viconship từ hơn 47,9 triệu cổ phiếu (tỷ lệ 16,7%) lên hơn 49,14 triệu cổ phiếu (tỷ lệ 17,14%). Tạm tính theo giá cổ phiếu VSC ngày 14/02 là 18.500 đồng/CP, Vietinbank Capital đã chi khoảng 23 tỷ đồng để mua được số cổ phiếu trên.
- **HBC:** CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình vừa công bố thông tin về việc Tòa án cấp phúc thẩm Tòa án Nhân dân TP Hà Nội đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Xây dựng Hòa Bình và buộc bị đơn là CTCP Xây lắp Sunshine E&C thực hiện thanh toán hơn 94 tỷ đồng (gồm nợ gốc, lãi phát sinh và tiền phạt).
- **TDC:** Ngày 17/2, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho biết đã nhận được toàn bộ hồ sơ đăng ký chào bán riêng lẻ cổ phiếu của Kinh doanh và Phát triển Bình Dương. Cổ phiếu của CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương bật tăng 30,6% trong vòng hơn 2 tháng trùng thời điểm với thông tin về kế hoạch tăng vốn được công bố.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.936,46	0,10	11,89
Dầu WTI	72,18	-0,10	0,64
Dầu Brent	75,92	-0,16	1,71
Than	103,50	2,63	-17,37
Đồng	9.466,50	-0,06	7,97
Quặng sắt	106,98	-0,02	2,05
Thép	466,00	0,22	-2,05

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	107,078	-0,09	-1,30
USD/JPY	150,64	0,55	4,35
USD/CNY	7,2803	-0,02	0,26
EUR/USD	1,0424	0,01	0,68
GBP/USD	1,2588	0,02	0,58

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,75%	19/03/2025	-0,25
ECB	2,90%	06/03/2025	-0,50
BOE	4,75%	06/02/2025	-0,25
BOJ	0,50%	19/03/2025	0,25
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	362,09	26.500	-0,19
FPT	435,02	144.000	0,07
MWG	419,17	55.800	2,39
TCB	336,53	26.100	0,97
STB	290,42	38.750	0,26

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	512.519,67	91.700	0,11
BID	281.763,50	40.850	0,86
CTG	217.484,67	40.500	0,50
FPT	211.833,96	144.000	0,07
TCB	184.392,63	26.100	0,97

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

KBC**Khuyến nghị****MUA****Giá hiện tại****30.150****Giá mục tiêu****32.500****Tiềm năng tăng giá****8,33%****Vùng tăng tỷ trọng****29.700-30.000****Ngưỡng cắt lỗ****<28.500****THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Theo tài liệu gửi cổ đông đợt này, KBC tiếp tục trình kế hoạch 2025 tham vọng với tổng doanh thu hợp nhất dự kiến 10.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 3.200 tỷ đồng, lần lượt gấp 3 lần và 7 lần so với thực hiện năm 2024.
- Các KCN đều đón nhận tín hiệu tích cực về pháp lý của các dự án và thu hút đầu tư ngay từ đầu năm 2025, trong đó KCN Nam Sơn Hạ Lĩnh, cụm công nghiệp Hưng Yên đã ký kết được các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận đặt cọc với diện tích cho thuê lớn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Phiên tăng giá ngày 19/02 kèm thanh khoản lớn giúp cổ phiếu vượt qua vùng cản mạnh quanh 30.000 đồng. Dòng tiền vào nhóm cổ phiếu BĐS KCN khá tích cực. Do đó, nhà đầu tư có thể canh các nhịp điều chỉnh để giải ngân tăng tỷ trọng đối với cổ phiếu KBC, vùng mua dự kiến quanh ngưỡng 29.700-30.000 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2023	FY2024	Q42024
DTT (tỷ đ)	5.618	2.776	781
LNTT (tỷ đ)	2.891	764	164
LNST (tỷ đ)	2.245	460	63
Nợ/VCSH (%)	18	49	49
ROE (%)	11,86	2,32	2,32
ROA (%)	5,94	1,09	1,09
EPS (VNĐ)	2.646	555	555,04
P/E (lần)	12,0	49,0	53,24
P/B (lần)	1,34	1,12	1,22

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU**Chỉ báo kỹ thuật**

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	62,08	BUY	
MACD (12,26)	0,27	BUY	
ADX (14)	13,46	BUY	
SMA5	29.430	BUY	
SMA20	29.320	BUY	
SMA50	28.570	BUY	
SMA100	28.050	BUY	
SMA200	28.210	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VCI	Mua	33,6-34,6	4/2/2025	34,35	37,45	32			5,68%
2	BID	Nắm giữ	38,6-39,6	6/2/2025	39,6	43,2	37,3			3,16%
3	POW	Nắm giữ	11,4-11,8	12/2/2025	11,8	13	11,2			5,08%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	HAH	Chốt lời	41-42,5	4/11/2024	42,5	46,3	40	8/11/2024	46,3	8,94%
2	HCM	Chốt lời	26-27	19/11/2024	27	29,8	25,7	6/12/2024	29,8	10,37%
3	ANV	Chốt lời	17,8-18,1	27/11/2024	18	19,5	17,3	6/12/2024	20,5	13,89%
4	STB	Chốt lời	30,5-31,5	20/11/2024	31,5	34,5	30	18/12/2024	34,2	9,52%
5	VCI	Cơ cấu	32-33,5	26/11/2024	33,5	36,2	31,4	7/1/2025	32,5	-2,99%
6	SSI	Cơ cấu	25,5-26	19/12/2024	25,8	28,6	24,8	7/1/2025	25,35	-1,74%
7	PVD	Cắt lỗ	23,3-23,6	13/12/2024	23,3	26	22,4	7/1/2025	22,4	-3,86%
8	DPM	Cắt lỗ	34-35,5	25/11/2024	35,2	38	33	10/1/2025	33,5	-4,83%
9	HPG	Cắt lỗ	26-26,5	5/12/2024	26,5	29	25,2	10/1/2025	25,55	-3,58%
10	VPB	Cắt lỗ	18,8-19	17/12/2024	19	20,5	17,9	10/1/2025	18,5	-2,63%
11	TCB	Cắt lỗ	23,5-23,9	19/12/2024	23,8	26,3	22,7	10/1/2025	23,4	-1,68%
12	SZC	Cắt lỗ	41-42	19/12/2024	42	45,8	40	10/1/2025	41	-2,38%
13	HHV	Chốt lời	10,8-11,4	10/1/2024	11,4	12,8	10,5	17/1/2025	12,8	12,28%
14	VCG	Chốt lời	17,7-18,1	14/01/2025	18,1	19,8	17,2	3/2/2025	20	10,50%
15	HPG	Cắt lỗ	26-26,8	5/2/2025	26,8	28,9	25,5	10/2/2025	25,50	-4,8%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.



TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.



Khuyến nghị 10/1/2024

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Điểm 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	19-19	-(-13%-18%)
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-(-18-37%)
Mã CP	MVN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
Cắt lỗ	(Cắt lỗ DCA về 41-62)	Điểm 59
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-(-5%)
Chốt lời 2:(50%)	Năm giờ	-(-12%-14%)
Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-(-7%-12%)
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-(-13%-24%)

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕒 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập ginlabs.vn/room